fán diàn chí

钒电池

noun · vanadium battery

Example Sentence

Fán diàn chí shì yī zhǒng xīn xíng de chún éng shè bèi
钒 电 池是一 种 新 型 的 储 能 设 备。

Vanadium battery is a new type of energy storage device.

Trace each character, then write the word on your own.